

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ CÀI ĐẶT KHUÔN ĐÓNG BÊN TRONG NHÀ KÍNH THỊNH LẬP M

1. Tên công ty

Tên công ty viết tắt bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ CÀI ĐẶT KHUÔN ĐÓNG BÊN TRONG NHÀ KÍNH THỊNH LẬP M

Tên công ty viết tắt bằng tiếng Anh: BAO DUC MECHANICAL AND CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt tiếng Anh: BAO DUC MECHANICAL CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107820710

3. Ngày thành lập: 26/04/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 57, ngõ 157/23 phố Phụng Nhị, Phường Láng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Số điện thoại: 0977.659.636

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà cửa	4100
2.	Chuyên môn tư vấn	4312
3.	Bán lẻ đồ gia dụng, đồ nội thất, đồ trang trí, đồ gia dụng khác có thể phân vào loại trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
4.	Bán lẻ đồ kim, sắt, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
5.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4932
6.	Vận tải hàng hóa bằng đường biển	4933
7.	Bán buôn đồ gia dụng, đồ nội thất, đồ trang trí, đồ gia dụng khác có thể phân vào loại trong các cửa hàng chuyên doanh Chỉ tiêu: Bán buôn đồ gia dụng, đồ nội thất, đồ trang trí, đồ gia dụng khác có thể phân vào loại trong các cửa hàng chuyên doanh Bán buôn đồ gia dụng, đồ nội thất, đồ trang trí, đồ gia dụng khác có thể phân vào loại trong các cửa hàng chuyên doanh Bán buôn đồ gia dụng, đồ nội thất, đồ trang trí, đồ gia dụng khác có thể phân vào loại trong các cửa hàng chuyên doanh	4649
8.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
9.	Phân phối	4311
10.	Bán mô tô, xe máy	4541
11.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chế tạo phân vào loại Chỉ tiêu: Sản xuất đồ gia dụng bằng kim loại cho nhà ở, nhà sản xuất đồ gia dụng bằng kim loại cho nhà ở - Sản xuất các thiết bị vận chuyển hàng kim loại, trục lăn; - Sản xuất các bộ phận, kết cấu, các bộ phận, kết cấu...	2599
12.	Cho thuê xe tải	7710

13.	L p L t h th ng x ^a y d ng kh ^c Chi ti t: - L p L t h th ng thi t b c»ng nghi p trong ng ^o nh x ^a y d ng v ^o x ^a y d ng d ^a n d ng nh : + H th ng L [±] n chi u + H th ng ^a m thanh, - L p L t h th ng l ^o s i v ^o Li u h ^o a nhi t L	4329
14.	Gia c»ng c kh'; x lĩ v ^o tr»ng ph kim lo i	2592
15.	S n xu t c ^c c u ki n kim lo i	2511(Chính)
16.	B ⁿ bu»n kim lo i v ^o qu ng kim lo i Chi ti t: B ⁿ bu»n s t, th ^o p B ⁿ bu»n kim lo i kh ^c : L ng, ch ^u , nh»m, k m v ^o kim lo i m ^o u kh ^c d ng nguy ² n sinh v ^o b ⁿ th ^o nh ph m	4662
17.	B ⁿ bu»n v t li u, thi t b l p L t kh ^c trong x ^a y d ng Chi ti t: B ⁿ bu»n tre, n a, g c ^a y v ^o g ch bi n B ⁿ bu»n xi m ^l ng B ⁿ bu»n g ch x ^a y, ng ¹ i, L ² , c ² t, s i B ⁿ bu»n k ¹ nh x ^a y d ng B ⁿ bu»n s n, v ^o c ni B ⁿ bu»n g ch p l ² t v ^o thi t b v sinh B ⁿ bu»n L ng ^l o kim	4663
18.	L p L t h th ng Li n	4321
19.	Qu ng c ^o	7310
20.	L p L t h th ng c p, tho ^t n c, l ^o s i v ^o Li u ho ^o kh»ng khí	4322
21.	B ⁿ bu»n m ^y m ¹ c, thi t b v ^o ph t ² ng m ^y kh ^c Chi ti t: B ⁿ bu»n m ^y m ¹ c, thi t b Li n, v t li u Li n (m ^y ph ² t Li n, L ng c Li n, d ^a y Li n v ^o thi t b kh ^c d ² ng trong m ch Li n) B ⁿ bu»n m ^y m ¹ c, thi t b v ^o ph t ² ng m ^y khai kho ^o ng, x ^a y d ng B ⁿ bu»n m ^y m ¹ c, thi t b v ^o ph t ² ng m ^y v ^l n ph ^o ng	4659
22.	B o d ng, s a ch a » t» v ^o xe c ¹ L ng c kh ^c	4520
23.	B ⁿ l » t» con (lo i 12 ch ng i tr xu ng)	4512
24.	V n t i h ^o nh kh ^c ch L ng b trong n i th ^o nh, ngo i th ^o nh (tr v n t i b ng xe bu ^l t)	4931
25.	X ^a y d ng c»ng tr ^u nh c»ng 'ch	4220

6. V n Li u l : 2.800.000.000 VNĐ

7. Danh s^och th^onh vi²n g¹p v n:

STT	Tên thành viên	N i L N g k ĩ h kh u th ng tr ¼ L i v i c " nh a n; E a ch tr s ch n h L i v i t ch c	Gi " tr v ng 1 p (VN ă)	T l (%)	S CMND (ho c ch ng th c c " nh a n h p ph " p kh " c) L i v i c " nh a n; M ư s doanh nghi p L i v i doanh nghi p; S Quy t L nh th 0 nh l p L i v i t ch c	Ghi chú
1	VI ẮN TH KHUY ỜN	T 18A, Ph ng L " ng Th ng, Qu n ă ng ă a, Th 0 nh ph H 0 N i, Vi t Nam	840.000.000	30,000	038182000458	
2	NGUY ỜN QUANG H 0 A	T 18A, Ph ng L " ng Th ng, Qu n ă ng ă a, Th 0 nh ph H 0 N i, Vi t Nam	1.960.000.000	70,000	038083000356	

8. Ng i L i di n theo ph " p lu t:

* H v 0 t 2 n: NGUY ỜN QUANG H 0 A

Gi i t n h: Nam

Ch c danh: Gi " m L c

Sinh ng ày: 07/05/1983

D a n t c: Kinh

Qu c t ch: Vi t Nam

Lo i gi y t ch ng th c c " nh a n: Ch ng minh nh a n d a n

S gi y ch ng th c c " nh a n: 038083000356

Ng 0 y c p: 14/07/2015

N i c p: C c CS ă KQL c tr ¼ v 0 DLQG v d a n c

N i L N g k ĩ h kh u th ng tr ¼: T 18A, Ph ng L " ng Th ng, Qu n ă ng ă a, Th 0 nh ph H 0 N i, Vi t Nam

Ch h i n t i: S 57 ng " ch 157/23 ph Ph " o ă 0 i L " ng, Ph ng L " ng Th ng, Qu n ă ng ă a, Th 0 nh ph H 0 N i, Vi t Nam

9. N i L N g k ĩ: Ph 0 ng ă N g k ĩ kinh doanh Th 0 nh ph H 0 N i